



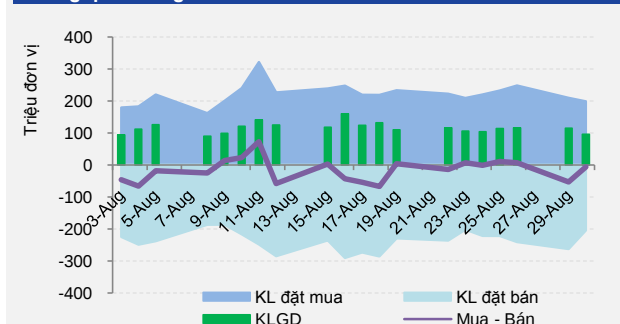
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/8/2016

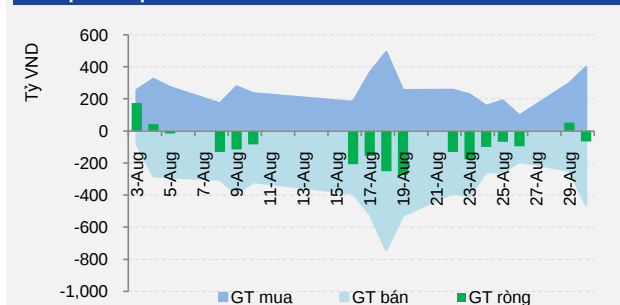
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	672.67	83.68
% Thay đổi	↑ 0.48%	↑ 0.56%
KLGD (CP)	95,529,958	43,097,221
GTGD (tỷ đồng)	2,190.24	560.88
Tổng cung (CP)	204,773,740	68,214,000
Tổng cầu (CP)	198,436,460	71,689,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,755,790	474,205
KL mua (CP)	8,529,230	2,385,300
GTmua (tỷ đồng)	398.52	34.56
GT bán (tỷ đồng)	462.94	6.85
GT ròng (tỷ đồng)	(64.42)	27.71

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.06%	10.3	1.9	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.87%	12.8	2.1	22.0%
Dầu khí	↑ 1.09%	9.3	0.8	2.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.19%	21.2	4.9	3.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.99%	80.1	3.0	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.05%	18.7	6.6	23.0%
Ngân hàng	↓ -1.40%	15.1	2.0	5.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.86%	11.2	2.0	17.3%
Tài chính	↑ 0.51%	20.1	2.5	17.6%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 2.06%	16.6	2.7	7.0%
VN - Index	↑ 0.48%	16.0	3.6	80.5%
HNX - Index	↑ 0.56%	10.8	1.5	19.5%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau phiên biến động mạnh ngày hôm qua, thị trường mở cửa phiên hôm nay với những diễn biến giao dịch thận trọng trong suốt phiên giao dịch sáng cùng thanh khoản khá thấp so với các phiên trước. Đà giảm xuất hiện tại hầu hết các cổ phiếu vốn hóa lớn, qua đó gây áp lực khiến cả 2 chỉ số liên tục giằng co quanh mốc tham chiếu. Tuy nhiên, càng về dần cuối phiên giao dịch chiều, sự đồng loạt tăng giá của nhóm cổ phiếu trụ cột như VNM, GAS, BVH, HSG, HPG, MSN... đã trở thành bệ đỡ giúp thị trường tăng tích cực và đóng phiên ở mức cao nhất 672,67 điểm (tăng 3,23 điểm). Đà tăng này bị hạn chế phần nào bởi giao dịch thiếu tích cực của 1 số mã tăng tốt thời gian trước như VCB, KDC. Đáng chú ý nhất là VCB khi mã này giảm tới 2.000 đồng và khớp lệnh 1 lượng lớn hơn 1,5 triệu cổ phiếu sau thông tin công bố từ phía Bloomberg khi Quỹ đầu tư của Chính phủ Singapore (GIC) mua VCB với giá loanh quanh chỉ khoảng 29.100 đồng/cp (tương đương với giá 39.000 đồng/cp trước chia thưởng 35%). Trong khi đó, tại nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, TTF tiếp tục đà hồi phục tích cực với phiên tăng trần thứ 7 liên tiếp. Chiều ngược lại, DRH đã thoát khỏi mức giá sàn, tuy nhiên mã này vẫn giảm 900 đồng so với giá tham chiếu. Thanh khoản toàn sàn giảm nhẹ so với giao dịch trung bình 2 tuần trở lại đây. Độ rộng thị trường quay trở lại trạng thái tích cực với 124 mã tăng giá và 81 mã điều chỉnh giảm giá. Dòng tiền hiện tại vẫn đang tiếp tục phân hóa và chỉ tập trung chủ yếu tại các mã vốn hóa lớn của thị trường. Xu hướng tăng ngắn hạn nhiều khả năng sẽ được retest khi Vn-Index tiến sát ngưỡng kháng cự mạnh 680 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Những biến động mạnh về xu hướng ngay trong phiên vẫn có khả năng tiếp diễn trong ngắn hạn, do vậy chúng tôi tiếp tục cho rằng nhà đầu tư không nên mạo hiểm trong giai đoạn này, tránh mua đuổi các mã tăng giá nhanh hay dùng margin cao. Thay vào đó, nhà đầu tư nên tập trung quan sát diễn biến thị trường, chờ tại các nhịp điều chỉnh nhẹ và có thể giải ngân thêm đối với các mã trong danh mục đang nắm giữ có triển vọng kinh doanh 6 tháng cuối năm tích cực

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

30/8/2016

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index điều chỉnh nhẹ đầu phiên, sau đó tiếp tục đi lên nhờ cổ phiếu Bluechips. Chốt phiên VN-Index tăng 3,23 điểm, lên 672,67 điểm. Khối lượng khớp lệnh, tuy nhiên giảm mạnh, chỉ đạt hơn 87 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 2.297 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu Bluechips tăng tích cực: VNM (+1.000), MSN (+3.000), BVH (+1.500), GAS (+1.500), VIC, PVD xanh nhẹ.

Nhóm cổ phiếu thép tăng điểm trở lại: HPG (+400), HSG (+1.800), NKG (+2.500).

Trong một diễn biến khác, cổ phiếu TTF tiếp tục tăng kịch trần, ghi nhận phiên tăng trần thứ 7 liên tiếp kể từ đây.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN30 giao dịch khá tích cực với 15 mã tăng, 6 mã giảm và 9 mã đứng giá: CII (+700), MWG (+7.000), NT2 (+900), VCB (-2.000).

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng nhẹ trở lại. Chốt phiên, chỉ số này tăng 0,47 điểm, lên 83,68 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 41 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng điểm: PVS (+300), PVC (+700), PGS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu xây lắp tăng tích cực: HUT (+1.100), VCG (+300).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch khá đồng đều với 14 mã tăng, 7 mã giảm và 9 mã đứng giá: DBC (+600), NTP (+700).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại bán ròng hơn 116 tỷ đồng. NT2 dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng gần 9 tỷ đồng. Theo sau đó là GAS, được khối ngoại mua ròng hơn 8,7 tỷ đồng. Chiều ngược lại, VNM bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 120 tỷ đồng, theo sau đó là VCB, tương ứng hơn 33,3 tỷ đồng. PVD cũng bị bán ròng mạnh, đạt hơn 16,7 tỷ đồng.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng 27,7 tỷ đồng. HUT dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 20,9 tỷ đồng. PVS cũng được mua ròng 3,67 tỷ đồng. Chiều ngược lại, VNR bị bán ròng mạnh nhất, đạt 1,9 tỷ đồng. Theo sau đó là SHB, giá trị bán ròng đạt hơn 1 tỷ đồng.

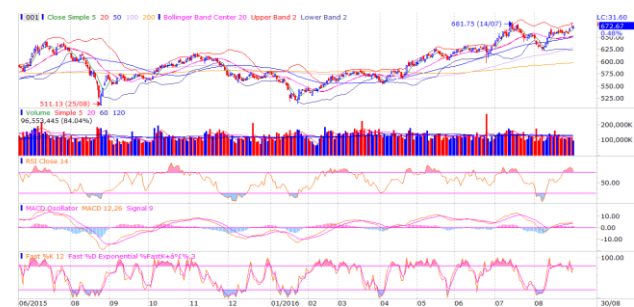
TIN VĨ MÔ TRONG NGÀY

Chỉ số sản xuất công nghiệp 8 tháng tăng 6.9%. Tính chung 8 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6.9% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 9.8% của cùng kỳ năm 2015, chủ yếu do ngành khai khoáng vẫn tiếp tục suy giảm.

FDI 8 tháng đầu năm đạt hơn 14 tỷ USD. Theo Cục Đầu tư nước ngoài, tính chung 8 tháng đầu năm 2016, tổng vốn FDI đăng ký cấp mới và tăng thêm là 14.3 tỷ USD, tăng 7.7% so với cùng kỳ năm 2015.

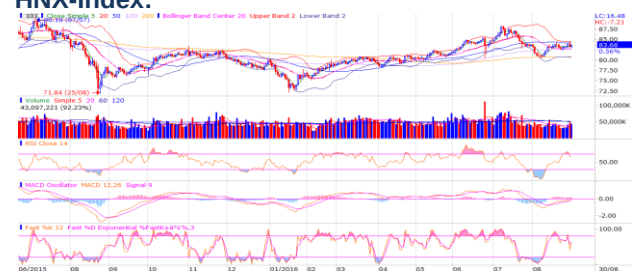
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh thân rộng và đang nằm ngay trên đường MA5. Dải bollinger bands tiếp tục cho tín hiệu mở rộng. Hiện tại thì Vn-Index nằm ở phần trên của dải bollinger (khoảng giữa của dải giữa và dải trên), do đó xu hướng tăng trong ngắn hạn có thể được duy trì. MACD cho tín hiệu đi lên trên đường 0. Stochastic Oscillators cũng đang cho tín hiệu đi lên. Vùng hỗ trợ 660 điểm. Vùng kháng cự 680 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh thân rộng, tiếp tục nằm ở phần trên của dải bollinger, xu hướng tăng ngắn hạn có thể sớm trở lại. Hỗ trợ cho Hnx-Index hiện tại là đường MA100, MA20 và dải bollinger giữa. Một số chỉ báo kỹ thuật hiện chưa cho tín hiệu tăng rõ ràng. MACD đi ngang trên đường 0. RSI bám sát ngay dưới đường 70. Vùng hỗ trợ 82,5 điểm. Vùng kháng cự 84 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	08h30 sáng nay, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở mức 36,40-36,47 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 40 và 30 nghìn đồng/lượng hai chiều mua bán so với giá đóng cửa phiên trước
Tỷ giá trung tâm giảm nhẹ	Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 30/08 là 21,912 VNĐ/USD, giảm 2 đồng/USD so với giá đóng cửa ngày 29/08.
Chỉ số sản xuất công nghiệp 8 tháng tăng 6.9%	Tính chung 8 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6.9% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 9.8% của cùng kỳ năm 2015, chủ yếu do ngành khai khoáng vẫn tiếp tục suy giảm.
FDI 8 tháng đầu năm đạt hơn 14 tỷ USD	Theo Cục Đầu tư nước ngoài, tính chung 8 tháng đầu năm 2016, tổng vốn FDI đăng ký cấp mới và tăng thêm là 14.3 tỷ USD, tăng 7.7% so với cùng kỳ năm 2015.

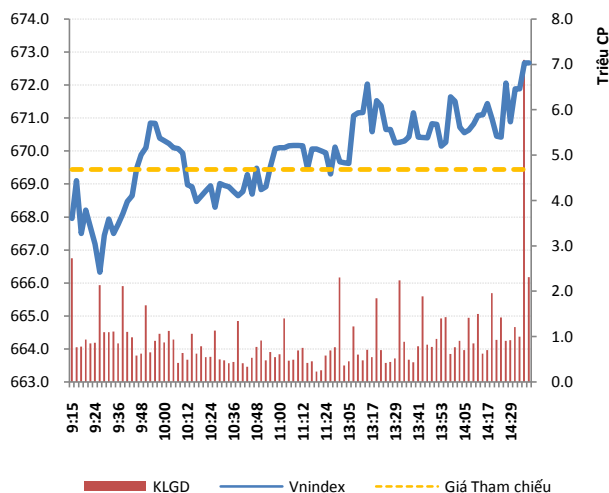
TIN QUỐC TẾ

Giá dầu giảm do áp lực thừa cung	Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI giảm 66 cent, tương ứng 1,4%, xuống 46,98 USD/thùng. Trong khi đó, giá dầu Brent giảm 66 cent, tương đương 1,3%, xuống 49,26 USD/thùng.
Giá vàng thoát đáy 5 tuần	Theo đó, giá vàng giao tháng 12/2016 trên sàn Comex tăng 0,09% lên 1.327,1 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay tăng 0,3% lên 1.324,41 USD/ounce.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 107,59 điểm lên 18.502,99 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 11,34 điểm lên 2.180,38 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 13,41 điểm lên 5.232,33 điểm.
USD mất đà tăng	Chốt phiên, USD tăng 0,09% so với yên lên 101,93 JPY/USD, trước đó, USD tăng lên 102,39 JPY/USD, cao nhất kể từ 9/8. Trong khi đó, euro biến động nhẹ và đứng ở 1,1189 USD/EUR.

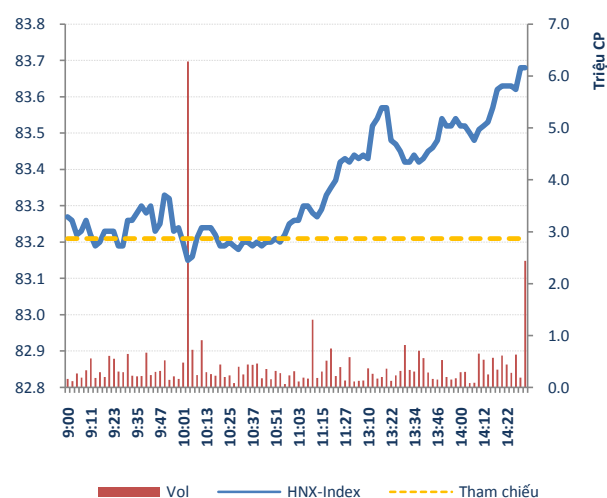


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

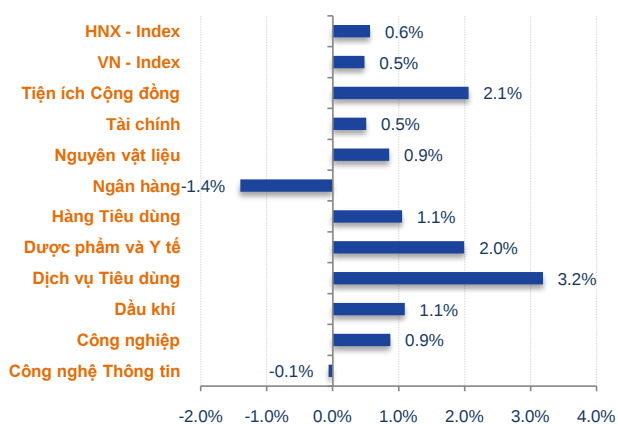
KLGD và VN-Index trong phiên



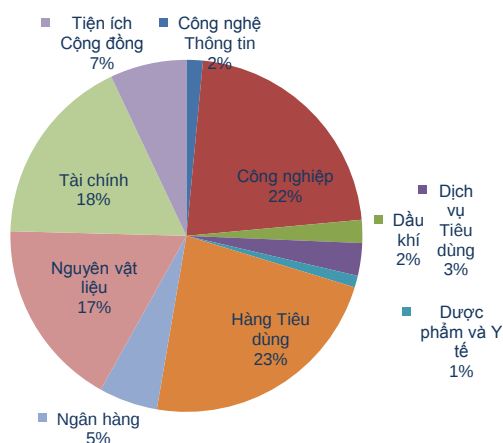
KLGD và HNX-Index trong phiên



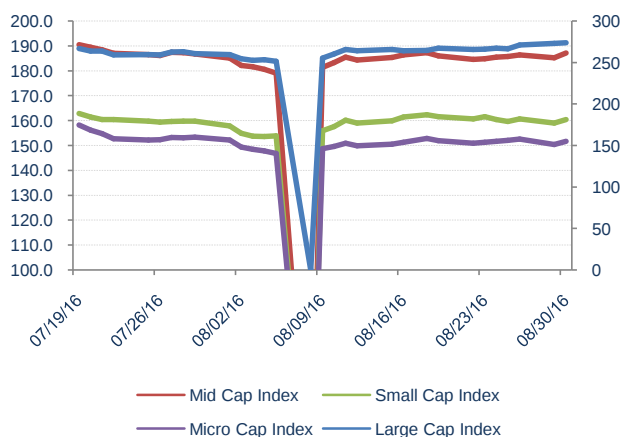
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



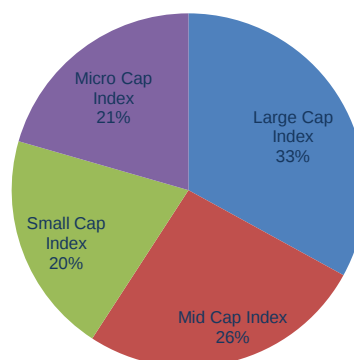
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KBC	429,500	VNM	793,870
2	VIC	426,040	PVD	656,560
3	TTF	421,550	VCB	597,260
4	PVT	320,770	SSI	296,430
5	NT2	254,470	FLC	229,710

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	1,777,200	SHB	186,600
2	PVS	176,500	VNR	91,195
3	VGS	42,300	PVC	17,200
4	DBC	41,000	DHT	4,200
5	VND	30,500	DLR	1,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KBC	17.3	17.5	↑ 1.16%	6,376,280
FLC	5.5	5.5	→ 0.00%	3,682,150
HBC	27.8	27.6	↓ -0.72%	3,607,780
HQC	5.2	5.2	→ 0.00%	3,313,720
DLG	5.6	5.4	↓ -3.57%	3,297,510

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
CHP	20.0	20.5	↑ 2.50%	6,707,260
HUT	11.2	12.3	↑ 9.82%	5,038,434
SCR	10.1	10.2	↑ 0.99%	4,126,870
SHN	10.5	11.5	↑ 9.52%	2,510,622
VCG	15.1	15.4	↑ 1.99%	1,459,021

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIC	11.6	12.4	0.8	↑ 6.90%
HU3	8.8	9.4	0.6	↑ 6.82%
NKG	36.9	39.4	2.5	↑ 6.78%
TTF	11.8	12.6	0.8	↑ 6.78%
HOT	27.0	28.8	1.8	↑ 6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
SEB	31.0	34.1	3.1	↑ 10.00%
HEV	12.0	13.2	1.2	↑ 10.00%
CTA	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
KTT	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SII	30.0	27.9	-2.1	↓ -7.00%
TNT	13.0	12.1	-0.9	↓ -6.92%
STG	22.0	20.5	-1.5	↓ -6.82%
LAF	13.4	12.5	-0.9	↓ -6.72%
CMT	10.6	9.9	-0.7	↓ -6.60%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NPS	14.0	12.6	-1.4	↓ -10.00%
TSB	10.0	9.0	-1.0	↓ -10.00%
L62	6.4	5.8	-0.6	↓ -9.38%
VXB	10.7	9.7	-1.0	↓ -9.35%
VLA	11.2	10.2	-1.0	↓ -8.93%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	6,376,280	9.5%	1,636	10.7	1.1
FLC	3,682,150	16.9%	2,016	2.7	0.4
HBC	3,607,780	16.2%	1,955	14.1	2.2
HQC	3,313,720	18.1%	1,696	3.1	0.6
DLG	3,297,510	5.1%	753	7.2	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
CHP	6,707,260	13.2%	1,560	13.1	1.8
HUT	5,038,434	15.8%	2,073	5.9	1.0
SCR	4,126,870	2.3%	320	31.9	0.7
SHN	2,510,622	81.0%	7,675	1.5	1.0
VCG	1,459,021	4.7%	757	20.3	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIC	↑ 6.9%	14.7%	1,481	8.4	1.2
HU3	↑ 6.8%	10.7%	1,898	5.0	0.6
NKG	↑ 6.8%	50.6%	7,368	5.3	2.1
TTF	↑ 6.8%	-58.6%	(9,162)	-	3.8
HOT	↑ 6.7%	6.3%	843	34.2	2.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	12.8%	2,331	2.4	0.3
SEB	↑ 10.0%	16.4%	2,919	11.7	2.5
HEV	↑ 10.0%	12.8%	1,995	6.6	0.9
CTA	↑ 10.0%	-3.6%	(284)	-	0.3
KTT	↑ 10.0%	2.3%	231	23.8	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	429,500	9.5%	1,636	10.7	1.1
VIC	426,040	5.1%	1,154	41.7	3.9
TTF	421,550	-58.6%	(9,162)	-	3.8
PVT	320,770	9.5%	1,449	10.0	1.1
NT2	254,470	25.3%	4,264	8.4	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	1,777,200	15.8%	2,073	5.9	1.0
PVS	176,500	11.0%	2,920	7.2	0.9
VGS	42,300	14.7%	2,192	5.4	0.8
DBC	41,000	20.1%	5,360	6.8	1.3
VND	30,500	10.3%	1,289	9.8	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	220,621	41.9%	6,238	24.4	9.6
VCB	147,909	13.6%	2,357	23.5	3.1
GAS	123,411	14.8%	3,350	19.3	3.1
VIC	103,571	5.1%	1,154	41.7	3.9
CTG	64,787	10.6%	1,633	10.7	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,954	8.7%	1,253	14.2	1.2
PVS	9,381	11.0%	2,920	7.2	0.9
VCG	6,802	4.7%	757	20.3	1.2
PHP	6,605	9.0%	1,178	17.1	1.7
VCS	6,413	51.1%	12,416	9.7	5.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TTF	2.84	-58.6%	(9,162)	-	3.8
HHS	2.36	8.9%	981	6.0	0.5
DRH	2.34	8.8%	1,062	16.3	1.5
GAS	2.28	14.8%	3,350	19.3	3.1
VHG	2.27	2.1%	253	11.8	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DLR	4.59	-6.2%	(597)	-	0.7
HKB	4.19	0.7%	73	121.2	0.9
FID	3.65	5.5%	635	28.3	1.7
SDC	3.58	10.4%	2,150	7.2	0.8
VCG	3.26	4.7%	757	20.3	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
